TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM THỦY** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh Phúc**
Số: 90/2017/QĐST- HNGĐ	*Cẩm thủy, ngày 15 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 104/2017/TLST/HNGĐ, ngày 11 tháng 8 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Đ – Sinh ngày 26/5/1980

Trú tại: Thôn H 2, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Trương Đắc T – Sinh ngày 20/1/1977

Trú tại: Thôn H, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 - Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82; 83 - Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2017;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07/9/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Bùi Thị Đ và anh Trương Đắc T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Đ và anh Trương Đắc T thuận tình ly hôn.

- Về con cái: Công nhận vợ chồng có một con chung, cháu Trương Kiều Tr, sinh ngày 03/9/2001. Nay ly hôn hai bên thỏa thuận giao anh T nuôi dưỡng cháu Tr đến tuổi trưởng thành, chị Đ phải cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng), thời gian cấp dưỡng từ tháng 10/2017 cho đến khi . cháu Tr đủ 18 tuổi. Chị Điệp có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai có quyền ngăn cấm.

- Về tài sản và công nợ: Vợ chồng không có

- Về án phí: Áp dụng khoản 3 Điều 147 - BLTTDS năm 2015; Điểm a, khoản 1 Điều 24; Điểm a, Khoản 5 Điều 27. Nghị quyết 326/UBTVQH khóa 14, ngày 30/12/2016, quy định về án phí và lệ phí Tòa án; Chị Đ, anh T mỗi bên phải chịu 75.000đ án phí DSST, chị Đ còn phải chịu 150.000đ án phí về cấp dưỡng nuôi con. Chị Đ nhận nộp cả phần án phí dân sự cho anh T và được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ mà chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Cẩm Thủy, theo biên lai thu tiền số AA/2014/0000608, ngày 10/8/2017.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh thanh Hóa;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Các bên đương sự;
- UBND xã C
- Lưu hồ sơ;

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM THUỶ
Thẩm phán

Đã ký

Vũ Văn Nga